TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10**/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 01/3/2024

V/v: "Xin ly hôn''

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE - TỈNH BẾN TRE

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bé Em

Ông Trần Văn Hưng

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Bùi Thị Hoa Hạ - Thư lý Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre.

Ngày 01 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 489/2023/TLST- HNGĐ ngày 07/12/2023về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXX-ST ngày 09 tháng 01 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 11/QĐST-HNGĐ ngày 29/01/2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà ***Trần Thị Tuyết H***, sinh năm 1979 (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: A ấp T, xã P, thành phố BT, tỉnh BT

2. *Bị đơn*: Ông ***Trịnh Ngọc V***, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T, xã P, thành phố B, tỉnh BT

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà H trình bày:

Bà và ông V kết hôn năm 2018, hôn nhân do cả hai tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã P, thành phố BT, tỉnh BT. Sau kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, mâu thuẫn phát sinh vào năm 2019, nguyên nhân do ông V có quan hệ với người phụ nữ khác về đuổi vợ con. Nay bà xin được ly hôn.

Về con chung: có 01 cháu tên Trịnh Ngọc Yến V1, sinh ngày 11/5/2000. Cháu

V1 hiện đã trưởng thành.

Về tài sản chung: Bà H khai không có.

Về nợ chung: Bà H khai không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã nhiều lần mời ông V đến để tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông V vẫn vắng mặt không lý do. Ngày 29/01/2024 bà H có đơn xin xét xử vắng mặt do bận công việc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả của việc tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận thấy:

[1] Ngày 20/11/2023 bà Trần Thị Tuyết H có đơn xin ly hôn với ôngTrịnh Ngọc V, ông V đang cư trú tại thành phố Bến Tre nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre theo qui định tại các Điều 28, 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã tống đạt thông báo thụ lý, thông báo tham gia phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông V vắng mặt không lý do. Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre cũng đã tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập, quyết định hoãn phiên tòa cho ông V để tham gia phiên tòa nhưng ông vẫn vắng mặt không lý do. Ngày 29/01/2024 bà H có đơn xin xét xử vắng mặt do bận công việc gia đình. Do đó, căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông V, bà H là phù hợp.

[3] Bà Trần Thị Tuyết H và ông Trịnh Ngọc V kết hôn năm 2018, hôn nhân do cả hai tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã P, thành phố BT, tỉnh BT. Sau kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, mâu thuẫn phát sinh vào năm 2019, nguyên nhân do ông V có quan hệ với người phụ nữ khác dẫn đến bất hòa không còn hạnh phúc… Hiện nay tình cảm của bà H đối với chồng không còn. Nay bà H cương quyết xin được ly hôn… Ông V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông không đến Toà đồng thời cũng không đưa ra được biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng, … Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, ly hôn là biện pháp tốt nhất cho cả hai. Vì vậy nghĩ nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H.

[4] Về con chung: có 01 cháu tên Trịnh Ngọc Yến V1, sinh ngày 11/5/2000. Cháu V1 hiện đã trưởng thành nên không đặt vấn đề giải quyết.

[5] Về tài sản chung: bà Hkhai không có nên không xem xét giải quyết

[6] Về nợ chung: bà H khai không có nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) bà H phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56; 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 227, 228, 235 và Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà *Trần Thị Tuyết H*, cụ thể tuyên:

- *Về hôn nhân*: bà ***Trần Thị Tuyết H*** được ly hôn với ông ***Trịnh Ngọc V***

- *Về con chung*: có 01 cháu tên Trịnh Ngọc Yến V1, sinh ngày 11/5/2000. Cháu V1 hiện đã trưởng thành

- *Về tài sản chung*: bà Hồng khai không có nên không xem xét giải quyết

- *Về nợ chung*: bà Hồng khai không có nên không xem xét giải quyết

Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm bà H phải nộp là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000877 ngày 06/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. Bà H đã nộp đủ án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- UBND xã Bình Phú, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự; Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Phong